

Lang thang trong vũ trụ

Lê Huy Trứ

7/7/2024



Theo trí tuệ của học giả Alan Watts thì tương lai chỉ là một khái niệm, nó không hiện thực. Không có cái gì là ngày mai. Không bao giờ sẽ hiện hữu bởi vì thời gian luôn luôn là bây giờ. Điều đó là một trong những điều mà chúng ta khám phá, khi chúng ta ngừng tự nhủ và chấm dứt suy tư. Chúng ta tìm thấy, chỉ có hiện tại, chỉ bây giờ mới vĩnh cửu, thay vì sống trong quá khứ, và lo lắng cho tương lai.

*"The future is a concept, it doesn't exist.
There is no such thing as tomorrow.
There never will be, because time is always now.
That's one of the things we discover when we stop
talking to ourselves and stop thinking.
We find there is only present, only an eternal now."*

Alan Watts

Nhà “*Vô Học*” Alan Watts là một học giả uyên thâm về Phật Giáo Thiền Tông.

"Alan Wilson Watts (6 January 1915 – 16 November 1973) was a British-born philosopher, writer, and speaker, best known as an interpreter and populariser of Eastern philosophy for a Western audience."

Hiện tại là thực tại – Carpe diem – sống trong hiện tại.

Sống trong hiện tại là chết trong tâm lòng một tí...chết trong quá khứ, và không sống ở tương lai.

Đây là mục đích của thiền định.

Vậy thì hiện tại có thật hay cũng chỉ là khái niệm của tâm tạo?

Tương lai, quá khứ, và hiện tại bất khả đắc. Duy vô thường khả đắc.

The future is uncertainty.
The past is uncertainty.
The present is uncertain.
The only impermanence is certain.

Tru Le

(Xin cảm ơn, học giả Wissai Ngo Khoa Ba đã sửa lỗi văn phạm trong câu kệ cuối cùng ở trên, 2021)

Tôi xin thưa thốt thêm cho từ cho bi,

“The only impermanence is certaint?”

“Duy vô thường khả đắc?” hay ngay cả vô thường cũng bất khả đắc?

Hay, Chỉ có hữu thường là vô thường?

“The Only Permanence is Impermanence?”

Kệ là do thiên sư ra công án dành riêng cho hành giả hữu duyên, tự giác ngộ. Thơ là do Nho sĩ, hay thi sĩ ứng khẩu hay viết ra, tuân theo luật thơ, để cho công chúng thưởng thức.

Cho nên, kệ rằng,

Kệ là kệ.

Thơ là thơ.

Kệ là công án của thiên sư.

Thơ là văn chương của Nho sĩ.

Kệ na ná như thơ.

Thơ nôm na như kệ.

Kệ không là thơ.

Thơ không là kệ.

Kệ là kệ.

Thơ là thơ.

Lê Huy Trứ

“Uncertainty is the only certainty there is, and knowing how to live with insecurity is the only security.”

— John Allen Paulos (born July 4, 1945) is an American professor of mathematics at Temple University in Philadelphia, Pennsylvania, USA.

Tôi xin, phóng tác,

“Uncertainty is the only certainty there is, and knowing how to live with impermanence is the only permanence.”

Câu Anh Văn phóng tác ở trên, có vẻ không thuận nĩ, vô nghĩa, không ‘chuẩn cách.’ Thế thì, chúng ta nên dịch ra thơ hay kệ bằng Việt Văn như thế nào đây?

Nên nhớ, kệ bất khả tư nghì, thơ khả tư nghì.

Cho nên, ý kệ chưa hẳn đồng ý với nghĩa thơ.

Trí thức không thể so sánh với trí tuệ.

Không thể lấy cái hiểu biết của kiến thức để so sánh với cái giác ngộ của trí huệ được.

Bởi vì, tuy kiến thức và trí tuệ tương tương đồng, nhưng thật ra, cả hai đồng khác biệt.

Kiến thức do kinh nghiệm và học hành mà có được. Nhưng, trí tuệ không học cũng đã biết – tương tự như Artificial Intelligence của khoa học hiện đại – có thể giúp chúng ta giác ngộ trong sátna, và tri kiến phát ngay tức khắc trong cận tương lai, rất gần.

Tóm lại, hiện tại là trung tâm điểm của hai cực điểm, quá khứ và vị lai. Dòng chảy thời gian không phải đơn giản là phương trình hình học một chiều. Thời gian tỷ lệ thuận với không gian.

Không-thời gian vô hữu thường.

Carpe diem?

Hiện tại vô sở, vô trụ.

Trở là chủ đề chính,

Ta có thể trở về quá khứ và sửa đổi vài thứ rồi sẽ tự mình thay đổi trong hiện tại?

Và, đã có thể du hành ở trong vị lai, và cũng sửa đổi hiện tại của mình?

Nó hình như vậy, nó dường như khả thi, và nó không là khoa học giả tưởng.

“Can you travel back into your past and alter something that will change yourself in the present? And could you travel into your future and also alter your present? It looks like it might be possible, and it’s not science fiction.

Cả Albert Einstein, và những nhà thần bí Đông Phương đã từng giải thích những gì chúng ta gọi là quá khứ, hiện tại và vị lai là ảo giác: Một cấu tạo của không gian/thời gian, trong đó tất cả cùng nhau hiện hữu trong mạch lạc. Bởi không có lý do tại sao, ta không thể có những cái nhân từ tương lai tức thì, như ta có những cái nhân từ quá khứ.

Both [Albert] Einstein and the Eastern mystics have explained that what we call the past, present and future are an illusion: A fabric of space/time, in which all exist seamlessly together. In this view, "...the future and the past are not any different, so there's no reason why you can't have causes from the future just as you have causes from the past," according to David Miller of the Centre for Time at the University of Sydney in Australia.

Và bây giờ, có vài suy luận và nghiên cứu mới mẽ cho rằng, trong sự kiện, hiện tại có thể thay đổi quá khứ, với những hàm ý cho hiện tại; và, thế vị lai cũng có thể thay đổi hiện tại.

Đây được biết là "nhân quả ngược," và nó có hàm ý hấp dẫn cho đời sống của ta – ít ra, trong tương hình, không kể cấu tạo căn bản của vật lý quantum. Đó là, ta có thể thay đổi cái nghiệp quả hiện tại từ cái nhân quả quá khứ. Hoặc là, ta có thể sử dụng tương lai – cái quả chưa xảy ra trong kiếp này để thay đổi hiện tại.

Câu hỏi cho chúng ta, những con vi khuẩn người trên trái đất, cái đám phàm phu tục tử với túi tham sân si, đầy ngu muội, thay vì giác ngộ là, nếu mỗi cá nhân chúng ta đều có quyền năng tuyệt đối của vũ trụ (thượng đế) thì chúng ta sẽ hành xử cái quyền năng tuyệt đối đó như thế nào?

And now, some new thinking and research suggests that, in fact, the present can change the past, with implications for the present; and, that the future can also change the present. This is known as “retrocausality” and has interesting implications for your life — at least, metaphorically, aside from the quantum physics it’s based on. It’s that you might be able to change something about your present life that was originally set in motion in your past. Or, that you might be able to use the future — even though it hasn’t “happened” yet, from your time-frame, to also change something in the present.” How You Can Alter Your Past Or Your Future — And Change Your Present Life, Science suggests a way, and it's not science-fiction! Douglas LaBier Ph.D, The New Resilience

“Amongst the many attempts to provide an “interpretation” of quantum theory to account for this predictive and explanatory success, one class of interpretations hypothesizes backward-in-time causal influences—retrocausality—as the basis for constructing a convincing foundational account of quantum theory.” Retrocausality in Quantum Mechanics, Simon Friederich, Peter W. Evans, Stanford Encyclopedia of Philosophy

Những đoạn trích dẫn, dịch nghĩa, chữ cùng chữ, dài dòng khó hiểu ở trên chỉ cần đơn giản quay quanh một chữ “*Retrocausality*,” theo định nghĩa của thuyết khoa học quantum.

‘Nhân quả ngược’ hay ‘Nhân thụt lùi.’ ‘Quả trước nhân’ là quan niệm của nhân và quả trong khoảng thời gian đó, quả xảy ra

trước nhân, và rồi thì cái nghiệp đến, sau ảnh hưởng của cái duyên đến trước.

“Retrocausality, or backwards causation, is a concept of cause and effect in which an effect precedes its cause in time and so a later event affects an earlier one.”

Tuy nhiên, ‘retrocausality’ không phải chỉ là một trong những lý thuyết đơn thuần đi ngược thời gian để ảnh hưởng nhân duyên, ‘one class of interpretations hypothesizes backward-in-time causal influences,’ mà nó phức tạp, thiên biến vạn hóa.

Tôi xin suy diễn thêm, nếu như chúng ta có thể điều chỉnh hiện tại thì chúng ta sẽ thay đổi được cả vị lai lẫn quá khứ. Chúng ta cũng có thể làm cho tương lai, hiện tại, quá khứ sẽ tự nó đồng điệu lẫn nhau, đồng nhất thể.

Đơn giản, nhân quả không ảnh hưởng được chúng ta mà ngược lại chúng ta đang làm chủ luân hồi nhân quả. Chúng ta chính là Như Lai du hành xuyên vũ trụ, vượt không thời-gian du hí với tử sinh.

Chúng ta đang mang tâm bồ tát, lang thang trong vũ trụ, chơi trò chúng sinh, để kinh nghiệm giác ngộ. Chứ không phải với mục đích thay đổi luật nhân quả của vũ trụ.

Đức Phật dạy chúng nhân sinh giải thoát khỏi vòng luân hồi chứ không dạy chúng ta thay đổi luật vũ trụ. Tuy nhiên, thoát khỏi vòng luân hồi sinh tử, hình như, cũng thay đổi luật vũ trụ – hoán chuyển nhân duyên, nghiệp quả, lẫn sinh trụ hoại diệt?

Bởi vì chuỗi nhân duyên, nghiệp quả của vũ trụ dính mắc trong lưới Đé Châu, nơi những nhân duyên tương hợp chắc chắn trong liên quan nội tại, mà trí óc, căn trần thức của con người, chưa bao giờ hiểu nổi, hay kiến giác tới những bí ẩn của vũ trụ, đạt được như Đức Thế Tôn đã giác ngộ.

Những điều mà khoa học đã khám phá trên đây tuy bây giờ chỉ là trên lý thuyết, nhưng chúng rất có triển vọng thực hành được. Tôi tin tưởng là khoa học nhân văn sẽ có khả năng thực hiện những điều này trong một ngày rất gần đây.

Đức Thế Tôn, các Tổ Thiên Tông, cùng những bậc trí tuệ, giác ngộ đã từng giảng thuyết, và thực hành những điều này từ lâu.

Đây không phải là khoa học giả tưởng, hay thần thoại tâm linh. Tôi không viết những điều bất khả tư nghi, bất khả truyền, bao gồm khoa học, trí thức và trí tuệ này cho những kẻ độn căn.

Có thể, chúng ta chỉ là những kẻ lang thang, đang du hành trong vũ trụ làm kiếp nhân sinh, mà tham sân si trong cõi hiện tại này chỉ là vô thường tạm bợ. Ngay cả, đau khổ cũng chỉ là tâm tưởng nhất thời, đến rồi đi, đi rồi đến bất ngờ trong giai đoạn.

Chúng ta không phải chúng ta, mà là chúng ta đang đi trở về quá khứ của hiện tại bây giờ để thay đổi quá khứ cho hiện tại bây giờ. Thật ra, chúng ta đang trở lại tương lai (Back to the future) của hiện tại để sửa đổi hiện tại ngay bây giờ, thay đổi nhân quả như ý. Đồng thời chúng ta đang đi về tương lai của hiện tại bây giờ để chuẩn bị cho tương lai của bây giờ hiện tại.

Chúng ta đang tạo ra nhân quả của quá khứ và tương lai. Chúng ta đã tạo ra tương lai của quá khứ, và quá khứ của tương lai. Chúng ta vô tình làm cho hiện tại bất khả đắc. Chúng ta đang lạc lõng trong tam giới rối rùi trong vũ trụ ảo tưởng mà khoa học gọi hiện tượng đó là rối loạn lượng tử (quantum entanglement).

Tương tự như lúc chúng ta du hành trong vũ trụ bắt đầu từ khoảng không thời gian vô thủy vô chung nào đó, và đang quay lại quá khứ với cái tâm hồn, kiến thức, kinh nghiệm hiện tại hay đang sống lại trong tâm hồn quá khứ nhưng quên mất những kiến thức, kinh nghiệm hiện tại.

Đồng khác biệt giống nhau, same difference, như khi chúng ta đi về tương lai với cái tâm hồn, kiến thức, kinh nghiệm hiện tại hay đang sống lại trong tâm hồn vị lai nhưng quên mất những kiến thức, kinh nghiệm hiện tại. Cái đích hiện tại đó đã trở thành tương lai của quá khứ và cái điểm hiện tại đó đã trở thành quá khứ của tương lai.

Biết đâu, ngay chính bây giờ, trong kiếp sống này, chúng ta cũng có thể là những người khách lạ (aliens/bóng ma) của chính chúng ta từ quá khứ đang sống trong hiện tại của tương lai trong quá khứ; hay từ tương lai đang sống trong hiện tại của quá khứ?

Cho nên, khoa học giả tưởng cũng đưa ra một giả thuyết, quá khứ bất khả đắc, gọi là ‘grandfather paradox.’ Bởi vì, nếu chúng ta có thể sửa đổi quá khứ để cái số hiện tại. Giả sử, ta trở về quá khứ, và để thay đổi quá khứ. Bằng cách, ám sát ông nội của mình, lúc ông ta còn độc thân, thì cha mình, lẫn mình, và anh chị em của mình, hiện hữu trong kiếp này, sẽ chưa bao giờ hiện hữu

trong hiện tại đó. Do từ đó, ta cũng không thể đi trở về tương lai để thay đổi tương lai đó, hoàn hảo hiện tại đó, vì ta đã không hiện hữu trong hiện tại đó.

Hơn nữa, cái tâm tương lai, tâm hiện tại, và tâm quá khứ nào, ta muốn điếm tâm để thay đổi?

Đó chính là công án thiền nan giải.

Đơn giản, dễ hiểu hơn, vậy thì cái điếm hiện tại đó, ở trong mốc thời-gian nào đó, để cho chúng ta có thể điếm tâm chính xác, 3 cái tâm điếm của 3 thời gian nào đó bây giờ ở đâu đây, để điếm?

Thành ngữ rất nổi tiếng của Trung Hoa đã diễn tả cái tâm trạng này qua ví dụ rất cụ thể. Đó là Khắc thuyền tìm kiếm, 刻舟求劍, để đi tìm dòng thời gian.

Đây là một cổ truyện, nó cũng còn được gọi là, “*Khắc châu cầu kiếm.*” Châu ở đây chính là chỉ chiếc thuyền.

Kiếm sĩ quá giang, vô ý để rớt gươm xuống sông, y lại vội vàng khắc một số dấu lên mạn thuyền, để đánh dấu nơi mình mất kiếm. Rồi tự nhủ: Kiếm của tôi đã lọt xuống dòng sông này. Chính từ nơi chỗ này, ngay nơi đây, nơi tôi khắc dấu trên mạn thuyền, nó đã rơi xuống. Tôi sẽ trở lại đó để tìm kiếm nó sau này.



Câu thành ngữ ám chỉ những suy nghĩ, hành động quá ngu muội, khờ dại, không thực tế, không hiểu quy luật biến hóa, phát triển của cuộc sống.

Không ai tắm cùng một dòng sông. Tất cả đổi thay.

“No man ever steps in the same river twice, for it's not the same river and he's not the same man.” Heraclitus

Đâu đích thực là quá khứ, vị lai, đâu quả không thật là vị lai, hiện tại, và quá khứ?

Thời gian có sau không gian, tiếp theo là những hạ lượng tử, sắc tướng, thiên hình vạn tượng, ...

Không điếm không gian thì không điếm thời gian, không điếm quá khứ, không điếm tương lai. Mà đã không tương lai-quá khứ thì hiện tại ở điểm nào?

Sự thật là không có vô nhất vật hiện hữu trong vũ trụ; cho nên, không có thời gian.

“The reality is there are no points that exist in the universe; therefore there is no time.

...

When we try to define the singularity, the centre of the torus, we find we can not.” Does Time Exist? Larry G. McGuire

Khi chúng ta cố gắng định nghĩa nhất như, trung tâm điểm của vũ trụ, chúng ta tìm ra, chúng không có thể có.

Kinh Phật Giáo Thiên Tông đã nói, *“Nếu định nghĩa được vô nhất vật thì nó không còn là vô nhất vật.”*

Einstein đã chỉ cho chúng ta, thời gian chỉ là không gian chiều thứ tư, và vì thế nó không gì là đặc biệt về ‘hiện tại’; ngay cả ‘quá khứ,’ và ‘vị lai’ luôn luôn khó định nghĩa chính xác.

“Einstein showed us that time is just a fourth dimension and that there is nothing special about ‘now’; even ‘past’ and ‘future’ are not always well defined.” The Order of Time Carlo Rovelli Allen Lane (2018)

Thế theo lý thuyết vật lý gia Carlo Rovelli, thời gian là ảo tưởng: Khái niệm ngây thơ của chúng ta về trôi qua của nó (dòng thời gian) không tương ứng với vật lý thực sự.”

“According to theoretical physicist Carlo Rovelli, time is an illusion: our naive perception of its flow doesn’t correspond to physical reality.” The illusion of time, Andrew Jaffe

Theo những nghiên cứu hiện nay của String Theory và Quantum Gravity, Carlo Rovelli đề nghị rằng không gian-thời gian (space-time) có thể không là căn bản của định lý.

“Alongside and inspired by his work in quantum gravity, Rovelli puts forward the idea of ‘physics without time’. This stems from the fact that some equations of quantum gravity (such as the Wheeler–DeWitt equation, which assigns quantum states to the Universe) can be written without any reference to time at all.”

The illusion of time, Andrew Jaffe

Rovelli còn sáng kiến ‘vật lý phi thời gian.’ Sự kiện này cho thấy công thức Wheeler–DeWitt có thể được viết không cần dựa vào thời gian.

Những điều này không có gì mới lạ để ngạc nhiên, và tán thán; kinh điển Phật Giáo đã ghi lại những sự kiện này qua những lần thuyết pháp của Đức Thế Tôn, và từ các Tổ Sư từ cả hàng ngàn năm về trước, trước khi có khoa học nhân văn rồi.

Nói theo cổ kinh điển của Phật Giáo, tương lai, hiện tại, và quá khứ đều bất khả đắc. Thời gian vô sở, vô trụ, vô niệm xứ.

Chúng ta đang chạy theo thời gian hay thời gian đến với chúng ta?

Công án cho chúng nhân sinh là chúng ta sinh sống như thế nào trên cõi đời này nếu không có thời gian?

Hay, chúng sanh động tĩnh như thế nào trên cõi Ta Bà (chữ Saha của Phạn ngữ, có nghĩa là rắng chịu đựng) nếu không có thời gian?

Ta Bà không phải chỉ có một thế giới ta đang ở, mà nó gồm cả ba nghìn đại thiên thế giới, trong phạm vi hóa độ của Phật Thích Ca Mâu Ni.